

Số: 65/KH-SCT

Lạng Sơn, ngày 24 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Tự kiểm tra công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 89/KH-TBATANM ngày 15/6/2024 của Tiểu ban An toàn, An ninh mạng tỉnh Lạng Sơn về việc Kiểm tra, hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch tự kiểm tra công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Lãnh đạo, đảng viên, công chức, người lao động cơ quan đối với công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, khủng bố mạng của thế lực thù địch, tội phạm mạng và lộ, mất bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

- Kiểm tra, đánh giá thực trạng công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng tại các cơ quan, đơn vị nhằm phát hiện điểm yếu, lỗ hổng bảo mật, mã độc, tình trạng mất an ninh mạng, an toàn thông tin, kịp thời chấn chỉnh những sơ hở, thiếu sót, xử lý hành vi vi phạm và hướng dẫn, kiến nghị giải pháp khắc phục.

2. Yêu cầu

Quá trình kiểm tra phải thực hiện đúng quy trình, khách quan, toàn diện, không gây ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các phòng nghiệp vụ của Sở.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Công tác quán triệt, triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng và công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân

Kiểm tra công tác quán triệt, triển khai các văn bản liên quan đến công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng, trọng tâm là: Luật An ninh mạng, Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin (viết tắt là HTTT) theo cấp độ, Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng, Công điện số 33/CD-TTg ngày 07/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng, Công văn số 1257/VPCP-KSTT ngày 10/4/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc rà soát nguy cơ tấn công, gián

điệp mạng, Kế hoạch số 13/KH-UBND tỉnh ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh về triển khai Quyết định số 77/QĐ-TTg ngày 30/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng Thế trận An ninh nhân dân trên không gian mạng”, Kế hoạch số 37/KH-TBATANM ngày 13/3/2024 của Tiểu ban về triển khai các hoạt động năm 2024, Công văn số 481/UBND-KGVX ngày 15/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng, Công văn số 668/UBND-KGVX ngày 20/5/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về an toàn thông tin mạng trong năm 2024 và các văn bản liên quan. Công tác triển khai thực hiện Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân tại cơ quan.

2. Công tác bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ

- Kiểm tra công tác triển khai thực hiện rà soát, phân loại, lập hồ sơ, trình phê duyệt và phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn đối với HTTT đang vận hành tại sở theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn HTTT theo cấp độ.

- Việc triển khai phương án bảo đảm an toàn HTTT thuộc phạm vi quản lý của sở theo cấp độ được phê duyệt.

- Kiểm tra công tác chỉ đạo, sử dụng nguồn lực để tổ chức thực hiện công tác đảm bảo an ninh an toàn thông tin theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 về tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn HTTT theo cấp độ và Công điện số 33/CĐ-TTg ngày 07/4/2024 về tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Kiểm tra việc ứng dụng, khai thác Nền tảng Hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn HTTT theo cấp độ theo hướng dẫn tại Công văn số 2046/BTTTT-CATTT ngày 01/6/2023 và Công văn số 387/CATTT-ATHTTT ngày 30/3/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Kiểm tra công tác khai thác, sử dụng Sổ tay hướng dẫn bảo đảm an toàn HTTT theo cấp độ ban hành tại Công văn số 478/CATTT-ATHTTT ngày 30/3/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

3. Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình “4 lớp” (*Lực lượng tại chỗ; tổ chức hoặc thuê doanh nghiệp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp; tổ chức hoặc thuê doanh nghiệp độc lập kiểm tra, đánh giá định kỳ; kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia*)

- Kiểm tra, đánh giá năng lực xử lý tại chỗ; công tác triển khai hệ thống giám sát, bảo vệ cho HTTT thuộc phạm vi quản lý của Sở.

- Công tác kiểm tra đánh giá an toàn HTTT định kỳ theo quy định trong phạm vi Sở Công Thương quản lý.

4. Thực hiện Nghị định của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân

- Kiểm tra công tác triển khai thực hiện Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 của Chính phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân tại cơ quan, đơn vị.

- Kiểm tra việc thành lập bộ phận, phân công trách nhiệm cho lãnh đạo, công chức làm công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Kiểm tra quy trình thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân do Sở trực tiếp quản lý.

5. Kiểm tra an ninh an toàn HTTT

5.1. Kiểm tra việc rà soát, thực hiện cập nhật bản vá lỗi hỏng bảo mật trong các sản phẩm Microsoft và các sản phẩm khác theo khuyến nghị, hướng dẫn của cơ quan chức năng; triển khai giải pháp, phần mềm phòng, chống mã độc/antivirus; cấu hình, hoạt động của Hệ thống mạng WAN.

5.2. Kiểm tra, đánh giá giải pháp triển khai các phương án đảm bảo an toàn thông tin mạng máy tính, các HTTT, trang/cổng thông tin điện tử và các hệ thống phần mềm chuyên ngành mà sở quản lý, sử dụng, gồm:

- Thiết bị, phần mềm, ứng dụng phục vụ bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin;
- Quy trình đăng tải, chia sẻ thông tin, tài liệu trên internet, Trang thông tin điện tử, hệ thống quản lý điều hành;
- Đánh giá an toàn, an ninh thiết bị công nghệ lưu trữ dữ liệu kết nối với máy chủ, hệ thống máy tính, hệ thống camera.
- Việc quản lý, triển khai sử dụng chứng thư số, chữ ký số của Sở, của cá nhân.

III. PHẠM VI, THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA VÀ KINH PHÍ TIẾN HÀNH

1. Phạm vi kiểm tra: Từ 01/01/2023 đến nay.

2. Thời gian kiểm tra: Trước ngày 26/6/2024.

3. Đối tượng kiểm tra: Văn phòng Sở, bộ phận chuyên môn liên quan công tác đảm bảo an toàn an ninh mạng của Sở.

4. Phương pháp kiểm tra

4.1. Thành lập Đoàn kiểm tra (*có quyết định riêng*), gồm 03 thành viên

- Lãnh đạo Sở phụ trách công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng của Sở - Trưởng đoàn.

- Lãnh đạo Văn phòng phụ trách công tác quản trị - Thành viên.

- Chuyên viên Văn phòng phụ trách công tác quản trị mạng - Thành viên.

4.2. Trình tự kiểm tra: Kiểm tra trực tiếp

- Trưởng Đoàn kiểm tra công bố quyết định thành lập Đoàn, nội dung công tác kiểm tra theo Kế hoạch.

- Bộ phận chuyên môn liên quan công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng của Sở báo cáo (*bằng văn bản*); chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, thiết bị liên quan phục vụ

công tác kiểm tra và trao đổi trực tiếp công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng với Đoàn kiểm tra.

- Thành viên Đoàn trực tiếp kiểm tra công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng tại các phòng chuyên môn, Thanh tra, Văn phòng, bộ phận Văn thư.

- Kết thúc kiểm tra, Đoàn tổng hợp, đánh giá thực trạng công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng của sở; xây dựng báo cáo kết quả gửi Tiểu ban an toàn, an ninh mạng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Trưởng các phòng chuyên môn có trách nhiệm tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện những nội dung đã nêu trong Kế hoạch đến tất cả công chức, người lao động trong phòng; tập trung tổ chức thực hiện nghiêm túc đồng thời phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn tổ chức triển khai thực hiện, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tiểu ban ATANM Phòng PA05 -CAT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, VP_(NTA).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Đại